

Số: **1668** /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **08** tháng **9** năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính  
trong lĩnh vực đất đai và lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam  
trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015  
và Luật sửa, đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ  
tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh  
vực đất đai và lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2021  
(chi tiết theo phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao các cơ quan, đơn vị:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa  
thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam.
2. Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo văn bản thực thi phương án đơn  
giản hóa thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.
3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc các đơn vị có liên  
quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- Như Điều 4 (t/h);
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC (Văn).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Duy Hưng**

# NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC TRONG LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI VÀ LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN NĂM 2021

## I. Lĩnh vực đất đai

**1. Thủ tục:** Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (*đối với dự án không sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ*).

### 1.1. Nội dung đơn giản hóa:

Rút ngắn thời hạn giải quyết của thủ tục xuống còn 12 ngày đối với dự án không sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ.

Lý do: Tiết kiệm thời gian, giảm thiểu chi phí, đẩy nhanh tiến độ thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

### 1.2. Kiến nghị thực thi:

Thời gian giải quyết của thủ tục hành chính (*đối với dự án không sử dụng đất lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ*) được thực hiện theo Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và được thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai như sau "*Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tài nguyên và môi trường có văn bản thẩm định gửi đến chủ đầu tư để lập hồ sơ xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ...*"

Hiện tại, điểm b, khoản 1, Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai đã được sửa đổi bởi khoản 20 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 12/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai như sau "*Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tài nguyên và môi trường có văn bản thẩm định gửi đến chủ đầu tư để lập hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ...*".

Tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành Quyết định công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính này cho phù hợp với quy định hiện hành. Để tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn vẫn tiến hành thực hiện thẩm định hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo theo tiến độ thời gian là **15 ngày** theo quy định hiện hành. Còn các nội dung khác vẫn thực hiện theo Quyết định số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Nhằm giảm bớt thời gian giải quyết của thủ tục hành chính hơn nữa, góp phần tạo thuận lợi cho tổ chức và cá nhân thực hiện thủ tục hành chính không phải chờ đợi kết quả quá lâu, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành rà soát thủ tục và đưa ra phương án thực thi áp dụng đối với việc thực hiện thủ tục hành chính này trên địa bàn tỉnh như sau: *“Trong thời hạn không quá 12 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tài nguyên và môi trường có văn bản thẩm định gửi đến chủ đầu tư để lập hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất ...”*.

### **1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 369.097.200 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 295.934.760 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 73.153.440 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20 %.

## **II. Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam**

### **1. Thủ tục: Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND tỉnh.**

#### **1.1. Nội dung đơn giản hóa:**

Rút ngắn thời hạn giải quyết của thủ tục từ 32 ngày làm việc xuống còn 18 ngày làm việc.

*Lý do:* Tiết kiệm thời gian, giảm thiểu chi phí, đẩy nhanh tiến độ thời gian thực hiện thủ tục hành chính.

#### **1.2. Kiến nghị thực thi:**

Sửa đổi thời hạn thực hiện thủ tục quy định tại các điểm b, c, d khoản 4 và khoản 5, Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư như sau:

**“Điều 33. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

4. Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được thực hiện như sau:

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này;

c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi cơ quan đăng ký đầu tư;

d) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 Nghị định này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 Nghị định này.”

### **1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 218.718.900 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 132.453.300 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 86.265.060 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,4 %.